TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 23 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Huy Tùng.

2. Ông Thạch Văn Mến.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị Qual – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Thạch T, sinh ngày 01/01/1999; tại huyện T, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp N, xã Đ, huyện T, tỉnh S; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Đ (sống) và bà Thạch Thị U (sống); chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 16/12/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1/Nguyễn Thị S, sinh năm 1996 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S;
2/Thạch Thị U, sinh năm 1995 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp N, xã Đ, huyện T, tỉnh S;
- *Người làm chứng:* Nguyễn Quốc H, sinh năm 1980 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch T có quen biết với một người thanh niên tên T1 ở khu vực xã T, huyện T, tỉnh S (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) và biết T1 có bán ma túy. Vì muốn có ma tuý để sử dụng và tiền để tiêu xài nên T đã giúp T1 bán ma túy cho người khác, mỗi lần bán ma túy xong, T được T1 trả công bằng tiền hoặc ma túy. Tính đến ngày 16/12/2021, T đã giúp T1 bán ma tuý các lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ trưa ngày 15/12/2021, T1 gọi điện thoại kêu T đến khu vực ngã ba xã T thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh S để lấy ma túy giao cho Nguyễn Thị S. T đồng ý và điều khiển xe máy hiệu Exciter màu đen, biển số 83Y1 - 068.92 chạy từ nhà lên ngã ba xã T, và điện thoại cho T1 để T1 chỉ chỗ để ma túy (02 bịch ma túy đá được gói trong cái khẩu trang màu xám bỏ ngoài lề đường), T lấy bỏ vô túi quần và chạy xe về giao cho S 02 bịch ma tuý đá tại nhà S ở ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S, thời điểm này Nguyễn Quốc H cũng có mặt tại nhà S, sau khi giao ma tuý cho S thì S trả cho T số tiền 3.800.000 đồng, T mang tiền về cất giữ, cho đến lần đi lấy ma túy để giao cho S vào ngày 16/12/2021 thì T mới đưa số tiền 3.800.000 đồng lại cho T1 thông qua một người thanh niên (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) và được trả công 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ sáng 16/12/2021, T đang ở nhà thì T1 tiếp tục điện thoại kêu T lên khu vực ngã ba xã T để lấy ma túy giao cho S. T đồng ý và điều khiển xe máy hiệu Exciter màu đen, biển số 83Y1-068.92 chạy từ nhà lên ngã ba xã T và điện thoại lại cho T để T chỉ chỗ để ma túy (Vỏ thuốc lá hiệu JET màu trắng giống với miêu tả của T1, T dừng xe nhặt lên xem thì thấy bên trong có 03 bịch ma túy đá gồm 02 bịch lớn và 01 bịch nhỏ), T1 kêu T giao 02 bịch ma túy đá lớn cho S, lấy về số tiền 4.000.000 đồng, còn 01 bịch ma tuý nhỏ là cho T để sử dụng. T lấy gói thuốc lá hiệu JET bên trong có 03 bịch ma túy đá cất vào trong túi quần phía trước bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe lên hướng lộ 934B xuống thị trấn T để giao ma túy cho S. Khi đi đến cua quẹo đường lộ đal thuộc địa bàn ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh S để vào nhà của S, thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần sọt màu đen, phía trước bên phải của T đang mặc có một vỏ thuốc lá hiệu JET bên trong có 03 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma tuý) gồm 02 bịch lớn (Kích thước 5 x 3,3cm; Ký hiệu A1 và 5,2 x 3,1cm; Ký hiệu A2) và 01 bịch nhỏ (Kích thước 3,2 x 0,8cm; Ký hiệu A3) đều được hàn kín, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 178/GĐMT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng kỷ thuật Công an tỉnh S kết luận: - Mẫu tinh thể rắn trong suốt (Ký hiệu A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4699 gram, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (ký hiệu A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4269 gram, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (ký hiệu A3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1354 gram, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng tinh thể trong 03 (ba) bịch nylon là: **5,0322** gram**.**

Quá trình điều tra cụ thể như sau: Thạch T khai nhận đã giúp Tỗm trực tiếp đi bán ma tuý cho Nguyễn Thị S 02 lần, lần 1 vào ngày 15/12/2021 bán 02 bịch ma

túy đá với giá 3.800.000 đồng tại nhà S, T đưa số tiền trên lại cho T2 thông qua một người thanh niên (không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ) và được trả công 300.000 đồng, T đã sử dụng số tiền này để tiêu xài cá nhân còn dư lại 115.000 đồng; lần 2 vào ngày 16/12/2021 bán 02 bịch (lớn) ma túy đá với giá 4.000.000 đồng và được trả công 01 bịch (nhỏ) ma túy đá để sử dụng, đang trên đường đi thì bị bắt quả tang, thu giữ đối với số ma túy sẽ bán cho S và số ma túy được trả công dùng để sử dụng, cùng với số tiền 115.000 đồng và một số đồ vật khác.

Tại Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTĐ ngày 07/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Thạch T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Thạch T từ 01 năm đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đồng ý với lời luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không bào chữa cho mình; nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng: Một gói niêm phong hoàn trả sau giám định, có chứa mẫu vật là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9048 gam; một xe máy hiệu YAMAHA EXCITER, màu đen, biển kiểm soát 83Y1-068.92, số máy: G3M5E010353, số khung: RLCUG1210MY008150 (Đã qua sử dụng); một điện thoại di động hiệu ViVo, màu hồng, loại cảm ứng, IMEI: 868784039879135 và 868784039879127 (Đã qua sử dụng), có gắn thẻ sim số 0387.232314; một vỏ gói thuốc lá hiệu JET, màu trắng; Tiền Việt Nam 115.000 đồng (Một trăm mười lăm nghìn đồng).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là một tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý nghiêm để phòng ngừa và răn đe chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự thú những hành vi phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo; không tiền án, tiền sự; người dân tộc, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; có cha là người có công cách mạng. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vừa nêu trên với các quy định của Bộ luật hình sự thì bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh S truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều luật quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng (Căn cứ điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015): Toàn bộ số lượng ma túy và tang vật tịch thu trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy hoặc sung vào ngân sách Nhà nước. Riêng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 83Y1 – 068.92; số máy: G3M5E010353; số khung: RLCUG1210MY008150 (đã qua sử dụng) nhận thấy: Chiếc xe mua theo hình thức trả góp. Mặc dù Thạch Tâm đứng tên nhưng từ khi mua cho đến nay đều do Thạch Thị U là chị của bị cáo là người trực tiếp trả cho Ngân hàng (có giấy tờ chứng minh và hiện cũng còn trong thời hạn trả góp). Tại Tòa Thạch Thị U có yêu cầu xin nhận lại chiếc xe. Xét thấy mặc dù bị cáo T là người đứng tên Giấy đăng ký xe nhưng đang trong thời gian trả góp và bị cáo cũng không phải là người trả góp do đó tại thời điểm xảy ra vụ án chiếc xe chưa thuộc quyền sở hữu hoàn toàn của bị cáo. Do đó cần giao lại cho Thạch Thị U (là người trực tiếp trả góp) sở hữu. Nếu sau này có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự.

[7] Đối với người thanh niên tên T2 và người thanh niên thay T2 nhận tiền bán ma tuý vào ngày 16/12/2021. Do thông tin quá ít, không rõ ràng, không xác định được là ai, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không thể tiến hành xác minh làm việc được. Do đó sẽ tiếp tục làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định. Đối với Nguyễn Thị S là người nghiện ma túy, qua làm việc đã thừa nhận có mua ma túy của T2 với mục đích để sử dụng và được Thạch T giao ma túy cho Soàn, do không đủ cơ sở để xử lý

hình sự nên Cơ quan điều tra sẽ xem xét xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

2/ Tuyên bố: Bị cáo Thạch T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy".

3/ Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Thạch T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hợp hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/12/2021.

4/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một gói niêm phong hoàn trả sau giám định, có chứa mẫu vật là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9048 gam;

+ Một điện thoại di động hiệu ViVo, màu hồng, loại cảm ứng, IMEI: 868784039879135 và 868784039879127 (Đã qua sử dụng), có gắn thẻ sim số 0387.232314;

+ Một vỏ gói thuốc lá hiệu JET màu trắng;

- Sung vào Ngân sách Nhà nước: 115.000 đồng (Một trăm mười lăm nghìn đồng);

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 185.000đ (Một trăm tám mươi lăm nghìn đồng);

- Trao trả: Một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 83Y1-068.92, số máy: G3M5E010353, số khung: RLCUG1210MY008150 (Đã qua sử dụng) cho Thạch Thị U.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S đang quản lý).

5/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh S xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-TANDT tỉnh S (P.KTNV&THA);
-VKSND tỉnh S;
-Sở tư pháp tỉnh S;
-VKSND huyện T;
-CAND huyện T (CQCSĐT; Bộ phận HSNVCS; CQTHAHS; Nhà tạm giữ);
-THADS huyện T;
-Lưu (HSVA; TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng